

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02 /2022/HS-PT

Ngày: 07 / 01 / 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hoàng Quảng Lực

*Các thẩm phán:* Ông Võ Bá Lưu và Bà Từ Thị Hải Dương .

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Minh Ngọc -Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa:**  
Bà Cao Thị Minh Nguyệt - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 83/2021/TLPT-HS ngày 24 tháng 11 năm 2021, đối với bị cáo Nguyễn Văn S, do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn S đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 42/2021/HSST ngày 19 tháng 10 năm 2021 của Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn.

Bị cáo **Nguyễn Văn S**, sinh ngày 12 tháng 6 năm 1980, tại thị xã B, tỉnh Quảng Bình; nơi cư trú: Tổ dân phố 8, phường Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: Lớp 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Xuân C và bà Nguyễn Thị D; có vợ (đã chết) và hai con; tiền án: Ngày 10/11/2010, bị Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Quảng Bình xử phạt 18 tháng tù về tội trộm cắp tài sản; ngày 20/11/2012, bị Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Quảng Bình xử phạt 18 tháng tù về tội trộm cắp tài sản; tiền sự: Ngày 24/3/2021, bị Công an thị xã B, tỉnh Quảng Bình xử phạt vi phạm hành chính, phạt tiền 2.500.000đ về hành vi xâm hại sức khỏe của người khác; nhân thân: Ngoài các tiền án, tiền sự tên, năm 1997, bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xử phạt tù; năm 2001, bị Công an huyện Q xử lý vi phạm hành chính về hành vi gây rối trật tự công cộng; năm 2002, bị Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình ra Quyết định đưa vào Cơ sở giáo dục; năm 2006, bị Công an huyện Quảng Trạch xử phạt vi phạm hành chính về hành vi gây rối trật tự công cộng; năm 2012, bị Công an huyện Q xử phạt vi phạm hành chính về hành vi xâm hại sức khỏe người khác; bị tạm giữ sau đó chuyển sang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã B, tỉnh Quảng Bình từ ngày 02/7/2021; có mặt tại

phiên tòa phúc thẩm.

Trong vụ án này còn có bị hại là ông Nguyễn T; nơi cư trú: Tổ dân phố 8, phường Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình; những người làm chứng: Ông Nguyễn Văn H; nơi cư trú: Tổ dân phố 8, phường Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình; ông Nguyễn Văn H2; nơi cư trú: Tổ dân phố 8, phường Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình, nhưng xét thấy những người trên không liên quan đến việc xem xét kháng cáo của Bị cáo, nên Tòa án cấp phúc thẩm không triệu tập đến phiên tòa.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ 50 phút ngày 30/4/2021, Nguyễn Văn S trên đường đi chơi về, thấy bên trong quán Bi-a “Phượng Dung” ở tổ dân phố 8, phường Q, thị xã B có người, nên đi vào xem. Tại đây S thấy ông Nguyễn Văn H (là anh trai S) và ông Nguyễn Văn H2 đang đánh Bi-a với nhau. S nói với ông H2 “anh kè anh trai tui đánh Bi-a để mà ăn tiền à”. Ông H2 trả lời “mi biết chi mà nói”. S nghe vậy, liền đến lấy cây gậy bi-a gần đó, lao vào đánh trúng vào vùng lưng của ông H2. Ông H2 bỏ chạy, ông H vào can ngăn và đưa S đi về nhà. Khi về đến nhà, do vẫn còn bức xúc, nên S lấy một con dao dài khoảng 55cm, rồi quay lại quán Bi-a tìm đánh ông H2. Tại đây ông H2 thấy S cầm dao đến nên đã điều khiển xe mô tô bỏ chạy. S đuổi theo nhưng không kịp. Lúc này, ông Nguyễn T điều khiển xe mô tô chạy ngược chiều đến, thấy vậy liền nói “có việc chi mà mi kè chú tau đập rúa”, nên giữa S và ông T xảy ra mâu thuẫn, lời qua tiếng lại với nhau. S tiến đến vị trí ông T đang đứng, dùng dao chém ông T hai nhát, thì một nhát trúng vào vùng đầu, còn một nhát do ông T đưa tay lên đỡ, nên trúng vào cẳng tay trái. Ông T liền chạy vào một nhà dân gần đó, lấy một đoạn ống sắt bằng kim loại ra để đánh trả, thì S bỏ chạy.

Hậu quả: ông T bị hai vết thương tích ở vùng đầu và vùng cẳng tay trái, phải đi sơ cứu tại Trạm y tế phường Quảng P, thị xã B, tỉnh Quảng Bình.

Tại Bản kết luận số 175-21/GĐHS ngày 19/5/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh Thừa Thiên Huế, kết luận: Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông Nguyễn T do thương tích gây ra là 2 % (trong đó: Vết thương phần mềm vùng đỉnh đầu: 1%; vết thương phần mềm cẳng tay trái: 1%)

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật và xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã B đã thu giữ 01 con dao tự chế bằng kim loại, lưỡi dao dài khoảng 55cm, cán dao được bọc bằng cao su màu đen dài 10cm, do Nguyễn Văn S tự nguyện giao nộp.

Về dân sự: Quá trình điều tra, người bị hại ông Nguyễn T không yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn S phải bồi thường về dân sự và cam đoan không khiếu nại gì về sau.

Bản Cáo trạng số 48/CT - VKSBD ngày 16 tháng 9 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn S về tội cố ý gây thương tích, theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Bản án số 42/2021/HSST ngày 19/10/2021 của Tòa án nhân dân thị xã B đã quyết định: Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 134, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật tố tụng Hình sự; các điểm a,c khoản 2 Điều 106, Điều 329, khoản 1 Điều 333 Bộ luật tố tụng Hình sự, khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2021/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, tuyên xử:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội cố ý gây thương tích;

- Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S 26 tháng tù, thời hạn tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ (ngày 02 tháng 7 năm 2021). Tiếp tục tạm giam Nguyễn Văn S với thời hạn 45 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 19 tháng 10 năm 2021 để bảo đảm thi hành án.

Án sơ thẩm còn quyết định về vấn đề xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo.

Ngày 01/11/2021, bị cáo Nguyễn Văn S có Đơn kháng cáo, nội dung đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo, để bị cáo được sớm trở về với gia đình nuôi con, do hoàn cảnh vợ của bị cáo mất sớm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm giải quyết vụ án với nội dung tóm tắt như sau: đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của Bị cáo, vì mức hình phạt mà Án sơ thẩm tuyên phạt đối với bị cáo là thỏa đáng, đồng thời tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, không có thêm tình tiết gì mới để xem xét giảm nhẹ cho Bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Nội dung vụ án mà Bản án sơ thẩm đã xác định hoàn toàn phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, cũng như lời khai của bị cáo Nguyễn Văn S tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay. Do đó có đủ cơ sở kết luận hành vi mà bị cáo Nguyễn Văn S đã thực hiện đúng như xác định của Bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn và tại phần Nội dung vụ án của Bản án phúc thẩm này.

[2]. Bị cáo Nguyễn Văn S đã có hành vi dùng cây dao tự chế, lưỡi dao dài 55cm, cán dao dài 10cm chém 2 nhát vào vùng đầu của ông Nguyễn T. Do ông T đưa tay lên đỡ đối với nhát chém thứ 2, nên hai nhát chém trên, chỉ có nhát chém thứ nhất trúng vào vùng đầu, còn nhát chém thứ hai trúng vào cẳng tay trái của ông Nguyễn T. Tỷ lệ tổn thương do thương tích gây ra đối với mỗi nhát chém là 1%. Tuy bị cáo Nguyễn Văn S đã dùng hung khí nguy hiểm là cây dao như đã mô tả ở trên chém hai nhát vào vùng đầu, là vị trí trọng yếu trên cơ thể người bị hại, nhưng hai nhát chém trên đều gây ra thương tích nhẹ đối với nạn nhân. Điều này cho thấy lực chém nhẹ, thể hiện bị cáo Nguyễn Văn S không có ý định tước đoạt sinh mạng của Bị hại. Do đó Tòa án cấp sơ thẩm không xét xử bị cáo về tội giết người mà xét xử bị cáo về tội cố ý gây thương tích là có căn cứ. Mặt khác năm 2012, Bị cáo phạm tội trộm cắp tài sản; tại Bản án đã có hiệu lực pháp luật số 73/2021/HSST ngày 20/11/2012 của Tòa án nhân dân huyện Q xác định bị cáo tái phạm, Bản án này phần dân sự chưa thi hành, do đó lần phạm tội cố ý gây thương tích này, Bị cáo phải chịu tình tiết tái phạm nguy hiểm. Vì vậy Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo, theo điểm d khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự về tội cố ý gây thương tích với tình tiết định khung “tái phạm nguy hiểm” là đúng pháp luật.

[3]. Tuy bị cáo chỉ gây ra thương tích nhẹ đối với bị hại, nhưng hành vi dùng dao chém vào vùng đầu người khác là hành vi rất nguy hiểm; việc bản án sơ thẩm xử phạt bị cáo mức án 26 tháng tù, là mức thấp của của khung hình phạt áp dụng đối với bị cáo là đã có phần nhẹ.

[4] Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, không có thêm tình tiết gì mới để có thể xem xét giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn S. Vì vậy không thể thỏa mãn kháng cáo đề nghị được giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Văn S, cần giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

[5]. Các nội dung khác của Án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị cần được giữ nguyên.

[6]. Kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận, nên căn cứ điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Văn S phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, giữ nguyên Bản án sơ thẩm như sau:

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 134, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S 26 (hai mươi sáu) tháng tù về tội cố ý gây thương tích, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (ngày 02/7/2021).

2. Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Văn S 45 ngày để bảo đảm thi hành án (có quyết định tạm giam riêng).

3. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Văn Sỹ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm để sung vào Ngân sách nhà nước.

4. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- TAND thị xã Ba Đồn;
- Chi cục THADS thị xã Ba Đồn;
- Công an thị xã Ba Đồn;
- Phòng HSNVCS CAQB;
- Vụ GDDKT1-TANDTC;
- Sở Tư pháp Quảng Bình;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA; Tòa HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hoàng Quảng Lực**